

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Kế hoạch công tác năm 2021
của Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 1159/QĐ-BTP ngày 23/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 678/QĐ-BTP ngày 26/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về ban hành Quy chế xây dựng kế hoạch của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 2658/QĐ-BTP ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 71/QĐ-BTP ngày 19/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Chương trình hành động của ngành Tư pháp thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch công tác năm 2021 của Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính, Vụ trưởng Vụ Thi đua-Khen thưởng, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

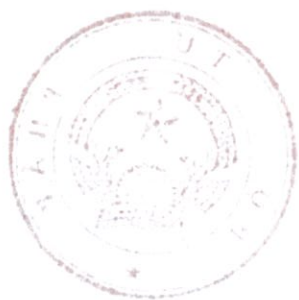
Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: VT, Vụ PBGDPL (05b).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Thanh Tịnh





CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Công tác năm 2021 của Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật
*(Kèm theo Quyết định số 175/QĐ-BTP ngày 05 tháng 02 năm 2021
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, xây dựng xã, phường, thị trấn (cấp xã) đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021 (ban hành kèm theo Quyết định số 2658/QĐ-BTP ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).

1.2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

1.3. Xác định cụ thể các nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung nguồn lực triển khai thực hiện, tạo đột phá cho công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

2. Yêu cầu

2.1. Quán triệt, thực hiện đầy đủ quan điểm, chủ trương của Đảng, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; bám sát kế hoạch của Bộ, ngành, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

2.2. Bảo đảm tính toàn diện, khả thi; có trọng tâm, trọng điểm, khai thác và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực.

2.3. Đổi mới cách thức tổ chức thực hiện công việc; đề cao trách nhiệm người đứng đầu; phát huy đầy đủ vai trò tham mưu của đơn vị và từng vị trí công tác trong thực hiện nhiệm vụ; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp trong và ngoài đơn vị.

II. NỘI DUNG

1. Các nhiệm vụ trọng tâm

a) Rà soát, đánh giá, nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện thể chế, chính sách về công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, với trọng tâm là số hóa công tác PBGDPL; xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định quy định về xã, phường thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Quyết định sửa đổi, bổ sung các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp PBGDPL; các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày

06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân và Quyết định số 2644/QĐ-BTP ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1521/QĐ-TTg.

b) Tăng cường quản lý nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật: Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giải đáp nghiệp vụ, khó khăn, vướng mắc, trả lời kiến nghị của bộ, ngành, địa phương, cử tri và đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng nhiệm vụ, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.

c) Triển khai hiệu quả Kết luận số 80-KL/TW, Luật PBGDPL, Luật Hòa giải ở cơ sở, quy định về cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, Quyết định số 1521/QĐ-TTg.

d) Tham mưu, triển khai thực hiện các giải pháp củng cố, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL Trung ương; phát huy vai trò, trách nhiệm của thành viên Hội đồng đối với công tác PBGDPL thuộc phạm vi quản lý.

đ) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL; thực hiện chỉ đạo điềm về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo lĩnh vực, địa bàn; triển khai đồng bộ, thiết thực các hoạt động hướng tới Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2021.

e) Tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện tiêu chí và nhiệm vụ cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định mới tại Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật sau khi được ban hành.

2. Các nhiệm vụ cụ thể

2.1. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ được giao trong Quyết định số 1521/QĐ-TTg, Luật PBGDPL và các chương trình, đề án về PBGDPL theo hướng tăng cường công tác quản lý nhà nước, tập trung vào các văn bản mới thông qua, vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội.

b) Thực hiện chuyển đổi số công tác PBGDPL gắn với Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2019-2021” và Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật.

c) Tham mưu, thực hiện tốt nhiệm vụ giúp việc cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL Trung ương, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng (có Kế hoạch hoạt động riêng).

d) Tổng kết Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017-2021 ban hành kèm theo Quyết định số 705/QĐ-TTg và các đề án trong Chương trình; theo dõi, thực hiện có hiệu quả các đề án, chương trình phối hợp về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở; tổ chức thẩm định, góp ý dự thảo đề án, kế hoạch triển khai các đề án về PBGDPL theo đề nghị của bộ, ngành, đoàn thể Trung ương.

đ) Triển khai thực hiện nhiệm vụ tại Hướng dẫn số 159-HD/BTGTW ngày 11/11/2020 về triển khai Kết luận số 76-KL/TW ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

e) Theo dõi, đôn đốc, báo cáo việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 30/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện các giải pháp nhằm hỗ trợ, phát huy tốt vai trò của Hội Luật gia Việt Nam trong giai đoạn mới.

g) Triển khai thực hiện nhiệm vụ tại Quyết định số 3028/QĐ-BTP ngày 04/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị và các khuyến nghị của Ủy ban Nhân quyền Liên hợp quốc.

h) Tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức phổ biến chính sách, pháp luật bằng các hình thức phù hợp với từng đối tượng, địa bàn, bám sát nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm của Bộ Tư pháp năm 2021, trong đó tập trung vào các luật, pháp lệnh, văn bản mới thông qua năm 2020 và năm 2021, có liên quan trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp; các dự thảo chính sách, pháp luật có tác động lớn đến xã hội; các quy định pháp luật phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; biển, đảo; cải cách hành chính; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tội phạm, tội phạm rửa tiền và tài trợ khủng bố, phòng ngừa tội phạm giết người, ma túy, dịch bệnh, thiên tai, bảo tồn đa dạng sinh học và các loài hoang dã; hỗ trợ khởi nghiệp; khiếu nại, tố cáo; bảo vệ môi trường; an toàn vệ sinh thực phẩm; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; an toàn giao thông đường bộ; vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội; các điều ước quốc tế ký kết giữa Việt Nam với các nước có chung đường biên; Công ước, điều ước quốc tế, các Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam đã tham gia ký kết có liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp.

i) Tham mưu, tổ chức đợt cao điểm PBGDPL phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 bảo đảm phù hợp, thiết thực, với điểm nhấn là tổ chức Cuộc thi trực tuyến về bầu cử; Cuộc thi sáng tác tiêu phẩm tuyên truyền pháp luật cho sinh viên khối đại học chuyên ngành luật, khối giáo dục nghề nghiệp...

k) Củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật theo hướng chuyên sâu, chuyên biệt.

l) Phối hợp Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội nghiên cứu, đề xuất đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy, học tập môn học pháp luật và giáo dục công dân trong hệ thống cơ sở giáo dục (các nhà trường thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục nghề nghiệp).

m) Chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, tổ chức PBGDPL cho các đối tượng đặc thù theo Luật PBGDPL.

n) Tổng hợp, đánh giá, chấm điểm, xếp loại hiệu quả công tác PBGDPL; xây dựng báo cáo kết quả 03 năm thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL.

o) Tổ chức tập huấn, biên soạn tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ, tài liệu pháp luật; xây dựng mô hình điểm về PBGDPL; tổ chức hội nghị, hội thảo... trao đổi kinh nghiệm về lĩnh vực công tác này.

2.2. Công tác hòa giải ở cơ sở

a) Tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung cho hòa giải viên (ban hành kèm theo Quyết định số 4077/QĐ-BTP ngày 31/12/2014 của Bộ Tư pháp).

b) Phối hợp hướng dẫn, triển khai công tác hòa giải ở cơ sở gắn với việc thực hiện phong trào thi đua “dân vận khéo”.

2.3. Công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và phối hợp quản lý nhà nước về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước

a) Tiếp tục hướng dẫn, theo dõi, triển khai thực hiện Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28/7/2017 của Bộ Tư pháp quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

b) Quán triệt, truyền thông, tập huấn tiêu chí và nhiệm vụ đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật sau khi ban hành Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

c) Phối hợp kiểm tra, theo dõi, nắm bắt tình hình xử lý hương ước, quy ước vi phạm do có nội dung trái pháp luật, xâm phạm các quyền con người, quyền công dân theo Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg ngày 08/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước.

2.4. Triển khai thực hiện có hiệu quả các đề án, chương trình phối hợp về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở (có Kế hoạch thực hiện riêng):

a) Đề án “Tăng cường công tác PBGDPL tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2012-2016” đến năm 2021.

b) Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn”.

c) Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2019-2021”.

d) Đề án “Tuyên truyền, PBGDPL về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021”.

đ) Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022”.

e) Triển khai nhiệm vụ được giao trong các chương trình phối hợp: Chương trình phối hợp số 2828/BTP-ĐTHVN-ĐTNVN ngày 11/8/2017 về phối hợp thông tin, truyền thông về công tác PBGDPL và hoạt động của Bộ, Ngành Tư pháp giai đoạn 2017-2021 giữa Bộ Tư pháp, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam; số 5196/CTr-BLĐT BXH-BTP ngày 11/12/2017 phối hợp thực hiện công tác pháp luật giữa Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Tư pháp giai đoạn 2018-2022; số 60/CTPH-BTP-HLHPNVN ngày 05/01/2018 giữa Bộ Tư pháp và Trung ương Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam về thực hiện công tác PBGDPL, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ, hòa giải ở cơ sở và lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật giai đoạn 2018-2022; số 2727/CTPH-BTP-HLGVN ngày 25/7/2018 giữa Bộ Tư pháp và Hội Luật gia Việt Nam thực hiện công tác giai đoạn 2018-2023; số 4144/CTr-BTP-TWĐTN ngày 29/10/2018 giữa Bộ Tư pháp và Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh giai đoạn 2018-2022; số 162/CTPH-TANDTC-BTP ngày 08/4/2019 về PBGDPL và hòa giải ở cơ sở giữa Tòa án nhân dân tối cao và Bộ Tư pháp giai đoạn 2019-2023; số 1355/CTr-BGDĐT-BTP ngày 30/12/2019 giữa Bộ Tư pháp và Bộ Giáo dục và Đào tạo về phối hợp thực hiện công tác pháp chế giai đoạn 2020-2025.

2.5. Tăng cường huy động các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; phối hợp với các đơn vị chức năng của Bộ Tài chính và các bộ, ngành liên quan tham mưu ban hành chính sách ưu đãi, khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia PBGDPL cho Nhân dân.

2.6. Truyền thông, xây dựng tài liệu PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tổ chức hội nghị, hội thảo, kiểm tra, tập huấn, khảo sát phục vụ quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, trao đổi kinh nghiệm về các lĩnh vực công tác được giao quản lý.

2.7. Triển khai thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế theo Kế hoạch hoạt động năm 2021 đã được Bộ trưởng phê duyệt, trọng tâm là nghiên cứu, xây dựng Báo cáo sự cần thiết xây dựng Chương trình PBGDPL cho người dân, tập trung

vào nhóm yếu thế; nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật, tập huấn viên, hòa giải viên ở cơ sở.

2.8. Triển khai các hoạt động nghiên cứu khoa học về các lĩnh vực quản lý của đơn vị trên cơ sở tổng kết thực tiễn, trong đó tập trung vào một số vấn đề về lý luận và thực tiễn phục vụ đổi mới công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; thực hiện công tác pháp điển, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

2.9. Công tác tổng hợp, hành chính, tổ chức cán bộ, thi đua - khen thưởng, tài chính và công tác quản trị nội bộ:

- Xây dựng, trình Lãnh đạo Bộ ban hành Kế hoạch công tác năm 2021 của Vụ.
- Thực hiện tốt công tác báo cáo, cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, văn thư, lưu trữ, quản trị nội bộ và một số nhiệm vụ khác liên quan đến các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Vụ.
- Thực hiện có hiệu quả công tác tổ chức cán bộ, trong đó, tăng cường quản lý công chức theo thẩm quyền được quy định tại Quy chế phân công, phân cấp quản lý công chức và người lao động trong các đơn vị quản lý nhà nước thuộc Bộ Tư pháp (ban hành kèm theo Quyết định số 333/QĐ-BTP ngày 20/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp); xây dựng, hoàn thiện dự thảo Đề án đổi mới tổ chức, hoạt động của đơn vị tham mưu, thực hiện quản lý nhà nước về PBGDPL thuộc Bộ Tư pháp; xây dựng Kế hoạch phát động thi đua và triển khai thực hiện công tác thi đua - khen thưởng theo Kế hoạch năm 2021 của Bộ Tư pháp.
- Thực hiện quản lý, theo dõi, sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí được giao, bảo đảm quyết toán đúng tiến độ và quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Vụ PBGDPL chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ thực hiện Kế hoạch này; kịp thời phát hiện vướng mắc, bất cập, vấn đề mới phát sinh để kiến nghị sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu quản lý.

2. Thủ trưởng đơn vị thuộc Bộ phối hợp với Vụ PBGDPL thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch này.

3. Các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tập huấn, kiểm tra, khảo sát trong Kế hoạch này được thực hiện theo Kế hoạch tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tập huấn và các đoàn thanh tra, kiểm tra, khảo sát của Bộ Tư pháp năm 2021.

4. Kinh phí thực hiện các hoạt động tại Kế hoạch này được bố trí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật PBGDPL, Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành. Kinh phí thực hiện các chương trình, đề án thực hiện theo các quyết định ban hành các chương trình, đề án.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề mới phát sinh, đề nghị phản ánh kịp thời về Vụ PBGDPL, Bộ Tư pháp để có giải pháp sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

(Có Phụ lục chi tiết nội dung kèm theo Kế hoạch công tác năm 2021 của Vụ PBGDPL)./.

